

ĐỀ CƯƠNG LÝ THUYẾT TÂY

NGUYÊN - ĐỊA 12

Câu 1: Nêu khái quát và phân tích thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên và kinh tế xã hội để phát triển sản xuất ở Tây Nguyên.

*Khái quát:

-Tây Nguyên có diện tích tự nhiên rộng 5,56 tr ha, với dân số tính đến năm 1999 gần 3 triệu người với mật độ trung bình 67 người/km²(1999).

-Tây Nguyên là lthổ 4 tỉnh: Đắk Lắk (thành phố Buôn Mê Thuột);Lâm Đồng(thành phố Đà Lạt); Kon Tum (thị xã Kon Tum);Gia Lai(Playcu).

-Tây Nguyên là vùng có tiềm năng tài nguyên rất phong phú, đa dạng về đất đai, rừng, lâm sản, khoáng sản. đồng thời lại là cái nôi cư trú của nhiều đồng bào dân tộc ít người ở Tây Nguyên: Ba na, Ê Đê, Gia lai và nền văn hoá đa dạng, độc đáo, giàu bản sắc nhưng trình độ dân trí còn thấp. Nhưng TNguyên là vùng kinh tế có nhiều triển vọng lớn với phát triển kinh tế, xã

hội, đặc biệt là triển vọng vùng cây nông nghiệp lâu năm lớn nhất nhì nước và cây đặc sản là cafe .

*các nguồn lực tự nhiên:

-Thuận lợi:

+VTĐL (vị trí địa lý)

Có VTĐL thuận lợi trước hết vùng này lãnh thổ được coi như là vùng có tính chất cầu nối liền giữa Đông Bộ và Nam Bộ ở phía tây của tổ quốc, là cửa thông ra biển của Lào, CPC, là chỗ dựa lưng của DHNTB vì vậy, vùng đất Tây Nguyên có nhiều ý nghĩa lớn với giao lưu kinh tế xã hội giữa miền bắc nam, giữa Tây Nguyên-nam trung bộ và có ý nghĩa rất quan trọng trong việc giữ cân bằng hệ sinh thái tự nhiên cho Duyên Hải Nam Trung Bộ và đông Nam bộ.

Mặt khác lãnh thổ Tây Nguyên cũng có ý nghĩa to lớn trong việc bảo vệ an ninh quốc phòng của khu vực phía Nam và của vùng biên giới phía tây của Tổ quốc.

+Tài nguyên đất đai:

Tây Nguyên có diện tích tự nhiên rộng tới gần bằng 5,6 triệu ha nhưng trong đó có ≈ 2 triệu ha là đất đỏ bazan. Mà đất đỏ bazan trong vùng đất màu mỡ, có tầng phong hoá dày, lại phân bố trên địa hình cao nguyên xếp tầng, khá bằng phẳng, dễ

khai thác, dễ áp dụng cơ giới hoá, dễ hình thành vùng cây công nghiệp quy mô lớn.

Ngoài đất đỏ bazan còn có đất xám, phù sa dọc ven sông, suối cũng rất thuận lợi với phát triển các cây lương thực thực phẩm: lúa, hoa màu lương thực: ngô khoai sắn.

+ Tài nguyên khí hậu:

Trước hết khí hậu của Tây Nguyên là khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với nền nhiệt ẩm bức xạ cao. Nhưng do Tây Nguyên nằm trên độ cao từ 400 m trở lên nên khí hậu phân hoá sâu sắc theo độ cao: ở những vùng thấp từ 400-500 m trở xuống, khí hậu vẫn còn nóng thích hợp với trồng cây công nghiệp ưa nóng. Như: cà phê, dâu tằm, cây lương thực: lúa, ngô...

ở vùng cao trên 500m khí hậu mát dần, lên cao trên 1000m như Đà Lạt thì khí hậu lại lạnh, trung bình có nhiệt độ vào mùa đông: 17 độ C, mùa hè 20 độ C nên thích hợp trồng các cây công nghiệp ưa mát, chịu lạnh: cà phê chè, chè búp. Và, đặc biệt còn trồng được những cây rau ôn đới: xu hào, cải bắp, súp lơ...(Đà Lạt).

Vì là khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa nên có lượng mưa lớn, nhiệt độ trung bình năm 25 đến 26 độ C, lượng mưa trung bình từ 1400 đến 1800mm.

Tổng nhiệt độ hoạt động 9000 độ C cho nên khí hậu của Tây Nguyên cho phép đẩy mạnh xen canh, tăng vụ, gối vụ liên tục quanh năm và còn có thể phát triển 1 nền nông nghiệp nhiều tầng.

Khí hậu của Tây Nguyên khá ôn hoà, ít bão không sương muối, nên năng suất và sản lượng cây trồng rất ổn định.

+ Tài nguyên nước;

Nhờ lượng mưa trung bình năm lớn từ 1800mm, với mật độ sông ngòi dày đặc (Xêxan, Xêrêpok..) cho nên nếu đầu tư phát triển thuỷ điện lớn thì vẫn cần cung cấp đủ nước tưới cho phát triển trồng trọt, chăn nuôi. Khí hậu và CĐ nước ở Tây Nguyên phân bố theo hai mùa: mưa, khô. Vì vậy, vào mùa khô thiếu nước nghiêm trọng. Nhưng nhờ có mùa khô rất thuận lợi cho phơi sấy sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt là phơi, sấy cà phê.

+ Tài nguyên sinh vật : rất phong phú, rất giàu về rừng với diện tích đất lâm nghiệp, hiện có tới 3,3 triệu ha, với diện tích rừng chiếm 36% diện tích rừng cả nước. Độ che phủ của rừng chiếm gần bằng 60% cả nước, trong đó có nhiều loại gỗ lâm sản quý: cẩm lai, giáng hương, kiền kiền, săng lẻ.

Trong rừng còn có rất nhiều động vật quý: voi, bò tót, tê giác, trâu rừng.

Ngoài tài nguyên sinh vật của Tây Nguyên hiện đang là cơ sở tạo ra nguyên liệu gỗ, lâm sản phong phú với quy mô lớn của cả nước, đồng thời góp phần to lớn trong việc giữ cân bằng hệ sinh thái, hạn chế lũ lụt ở đồng bằng ven biển.

+Tài nguyên khoáng sản:

Mới được phát hiện có trữ lượng lớn ở Tây Nguyên là bôxít trữ lượng hàng tỉ tấn, phân bố chủ yếu ở Lâm Đồng nhưng rất khó khai thác vì bô xít nằm dưới ở rừng gỗ quý nên bôxít ở Tây Nguyên vẫn ở dạng tiềm năng.

Ngoài bô xít đã được phát hiện trữ lượng lớn, tây Nguyên còn có đất sét, cao lanh ở Đức Trọng(Lâm Đồng) là nguyên liệu làm gốm, sứ rất tốt và đã phát hiện có nhiều đá quý, phát hiện rải rác khắp Tây Nguyên.

+Tài nguyên năng lượng thủy điện: nhờ lượng mưa lớn, sông ngòi chảy trên độ dốc lớn, nên tạo ra trữ năng thủy điện cũng lớn đặc biệt như ở sông Xêxan, Xêrêpok...Nhờ vậy cần khai thác nguồn tiềm năng phát triển các nhà máy thủy điện cỡ lớn và trung bình laly, Đa Nhim.

+Tài nguyên du lịch rất độc đáo, rất hấp dẫn mà biểu hiện đó là rất nhiều thú quý: voi, nhiều rừng gỗ quý nguyên sinh, nhiều sông đẹp nổi tiếng: Đà Lạt là thành phố du lịch lớn nhất cả nước.

-Khó khăn:

+Do khí hậu, lượng nước phân hoá rõ theo 2 mùa: mưa và khô. Trong đó mùa khô thiếu nước tưới nghiêm trọng (khó khăn lớn ảnh hưởng đến phát triển kinh tế Tây Nguyên hiện nay). Mùa mưa thì gây sới mòn rửa trôi đất nghiêm trọng. Khoáng sản của Tây Nguyên nghèo nàn, chỉ có bô xít nhưng rất khó khai thác vì nó nằm dưới thảm rừng gỗ quý nên khi khai thác dễ làm đảo lộn hệ sinh thái và tài nguyên .

+Các nguồn lực kinh tế – xã hội:

- Thuận lợi:

+Dân cư lao động:

Trước hết người lao động ở Tây Nguyên chủ yếu là các đồng bào dân tộc ít người: Ba Na, Ê Đê, Gia Rai...trình độ dân trí thấp nhưng người lao động này không có những bản chất cần cù, mà lại có truyền thống văn hoá đa dạng, độc đáo, rất hữu dụng, nổi tiếng lễ hội dân tộc: đâm trâu và kiến trúc kiểu nhà Rông... rất hữu dụng trong phát triển du lịch trong nước và quốc tế.

Do Tây Nguyên thiếu lao động nên từ 75 đến nay đã được bổ xung thêm hàng vạn lao động từ đồng bằng, từ miền Bắc vào, với trình độ dân trí cao, nhiều kinh nghiệm trong sản xuất. Họ là động lực để phát triển kinh tế, là lực lượng nòng

cốt để đổi mới nền kinh tế Tây Nguyên theo xu hướng Công Nghiệp Hoá .

+Cơ sở hạ tầng: đang được Nhà nước đầu tư nâng cấp hiện đại mà cụ thể là đã có hệ thống giao thông đường bộ trục chính là quốc lộ 14 cùng với các đường đông – tây (19,21,20), đã hình thành nhiều nông trường : chè, cafe(bảo Lộc, Bầu Cạn...) và nhiều nhà máy chế biến có kĩ thuật tiên tiến như chế biến dâu tằm ở Bảo Lộc. Đặc biệt đã và đang xúc tiến xd nhiều nhà máy thuỷ điện hiện đại: Ialy...Cơ sở hạ tầng này chính là nguồn lực ban đầu để từng bước thực hiện công nghiệp hoá ở Tây Nguyên.

+Đường lối chính sách:

Tây Nguyên vì là vùng nhiều tiềm năng tự nhiên, văn hoá nhân văn nên luôn được Đảng và nhà nước quan tâm, đầu tư và phát triển ngay từ sau khi giải phóng miền Nam và ngày nay là một trong những vùng trọng điểm, có sức thu hút những người vốn đầu tư nước ngoài nhất.

-Khó khăn:

+Dân cư, lao động: thì Tây Nguyên hiện nay không những thiếu lao động cả về số lượng và chất lượng, đặc biệt thiếu đội ngũ lao động có trình độ chuyên kĩ thuật tay nghề cao.

+Cơ sở vật chất hạ tầng: hiện vẫn còn nằm trong tình trạng nghèo nàn, lạc hậu, thiếu điện, thiếu phương tiện công nghệ hiện đại, thiếu công trình thuỷ điện lớn, nên chưa có thể lôi cuốn được tiềm năng vào quá trình sản xuất.

+Mặc dù Tây Nguyên luôn được Đảng và nhà nước quan tâm đầu tư phát triển nhưng vẫn cần nhiều vốn nhiều các phương pháp kĩ thuật. Đặc biệt rất hạn chế trong thu các nguồn vốn nước ngoài.

Câu2: CMR Tây Nguyên có nhiều khả năng về tự nhiên và kinh tế xã hội để trở thành vùng cung cấp cây công nghiệp lớn thứ 2 cả nước. Nêu các cây công nghiệp chính ở Tây Nguyên, phân bố của nó và cùng với các phương hướng tiếp tục hoàn thiện vùng cung cấp cây CN này:

*Các khả năng về tự nhiên để hình thành vùng cung cấp cây công nghiệp này.

-VTĐL: (giống câu 1)

- Khí hậu, đất đai, nguồn nước(giống câu 1)

Nên thuận lợi: về mặt tự nhiên hình thành vùng cây công nghiệp ở Tây Nguyên có nhiều ưu thế thuận lợi. Thuận lợi ở chỗ có nhiều đất đỏ bazan rộng lớn nhất cả nước, lại rất màu mỡ, rất thích hợp trồng các cây công nghiệp đặc sản xuất khẩu: chè búp, cao su...

Địa hình Tây Nguyên khá bằng phẳng, khá liền dải nên rất dễ cho áp dụng cơ giới hoá, xây dựng thành vùng cung cấp với diện tích lớn.

Đặc biệt có mùa khô kéo dài nên rất phù hợp với điều kiện sản xuất ở Tây Nguyên : phơi sấy những sản phẩm nông nghiệp điển hình là cây cafe.

Tây Nguyên mặc dù sông ít , ngắn nhưng có trữ năng thủy điện khá lớn, do vậy có khả năng xd những nhà máy thủy điện cỡ trung bình tại chỗ:laly, cung cấp điện cho sản xuất.

Bên cạnh những mặt thuận lợi về tự nhiên thì để phát triển vùng cung cấp cây CN cần phải khắc phục khó khăn lớn nhất là: giải quyết nước tưới vào mùa khô, hạn chế lũ lụt, sỏi mòn đất, bảo vệ môi trường, giữ cân = hệ sinh thái, điều tiết mực nước ngầm...

*Các khả năng về kt – xh:

- Con người (dân cư-lao động)
- CSHT (giống câu1)
- Đường lối chính sách
- Kt – xh đối với hình thành vùng cung cấp cây CN có lợi

thế là:

+ đã được bổ sung thêm nguồn lao động có bản chất cần cù, nhiều kinh nghiệm thâm canh N² từ miền Bắc vào.

+ có hệ thống CSVCHT ngày càng được Nhà nước đầu tư phát triển mạnh, điển hình: giao thông, cơ sở chế biến, , cơ sở điện năng...

- Khó khăn nhất về kt – xh ở TNguyên là: trình độ dân trí của đồng bào dân tộc ít người còn thấp, CSVCHT còn nghèo nàn lạc hậu, thiếu KT, thiếu vốn đầu tư.